TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 04 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thảo T, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở hiện nay: Hẻm H T, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thảo T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Thảo H1, sinh ngày 11/8/2017 và Nguyễn Thúy N, sinh ngày 22/5/2019 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Thảo T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và ruộng canh tác chung: Chị Bùi Thị Thảo T và anh Nguyễn Văn H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Thảo T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004409 ngày 15/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai thu số 0004409 ngày 15/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-VKSND huyện Hiệp Hòa;
-Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
-UBND xã Đức Thắng;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hoa